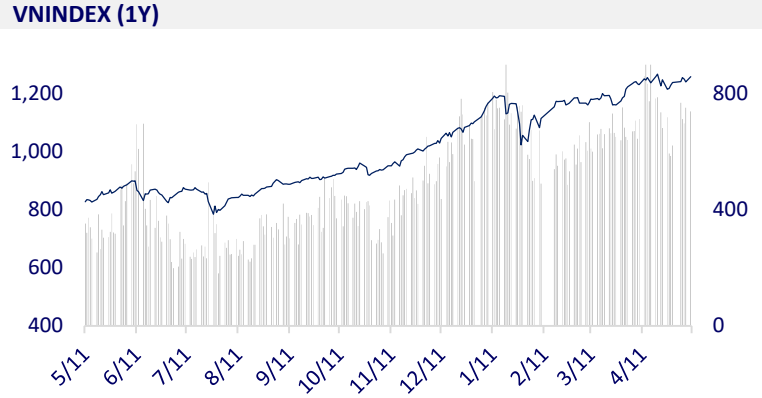
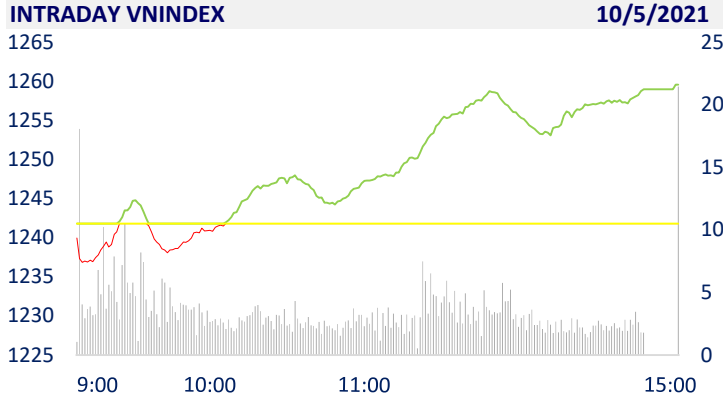
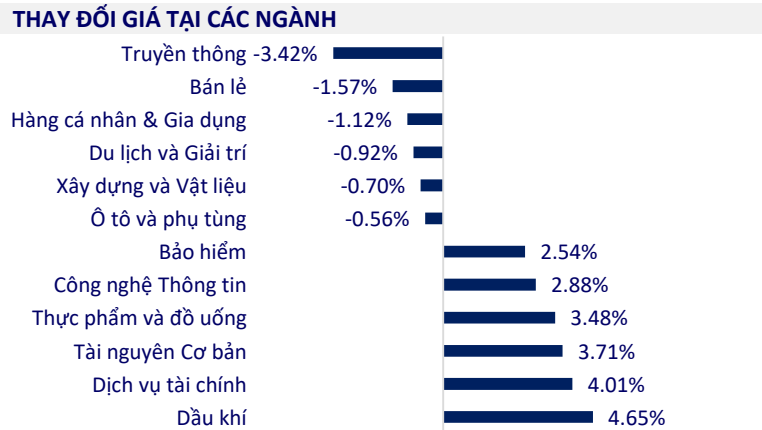


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,259.58	1.43%	14.56%
VN30	1,370.66	2.23%	29.50%
HNX	280.27	0.15%	42.20%
UPCOM	80.84	-0.01%	9.49%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	90.27		
Tổng GTGD (tỷ)	26,046.09	1.58%	51.84%

- Khối ngoại giao dịch có phần tích cực khi mua vào 48,7 triệu cổ phiếu, trị giá 2.050 tỷ đồng, trong khi bán ra 46,9 triệu cổ phiếu, trị giá 1.934 tỷ đồng. Tổng khối lượng mua ròng ở mức 1,9 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị mua ròng là 90 tỷ đồng. VHM, MSN, HPG, VRE... là các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	22,990	2.63%	22.29%
FUEMAV30	16,100	2.22%	28.49%
FUESSV30	17,000	1.92%	27.53%
FUESSV50	19,500	0.52%	23.42%
FUESSVFL	19,020	2.81%	39.34%
FUEVFN30	22,750	-1.09%	32.27%
FUEVN100	17,190	0.29%	23.23%
VN30F2112	1,350.10	3.30%	
VN30F2109	1,350.70	3.11%	
VN30F2106	1,368.00	3.68%	
VN30F2105	1,375.00	3.87%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	29,518.34	-0.43%	7.56%
Shanghai	3,427.99	0.27%	0.40%
Kospi	3,249.30	1.63%	13.08%
Hang Seng	28,594.50	-0.71%	5.33%
STI (Singapore)	3,182.41	-0.56%	10.92%
SET (Thái Lan)	1,588.15	0.28%	9.58%
Dầu thô (\$/thùng)	65.24	-0.72%	35.07%
Vàng (\$/ounce)	1,838.95	0.33%	-3.40%

- Chứng khoán châu Á trái chiều sau báo cáo việc làm 'gây sốc' ở Mỹ. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0,43%. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 0,27%, Shenzhen Component tăng 0,19%. Chỉ số Hang Seng của Hong Kong ở chiều ngược lại, giảm 0,71%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 1,63%, mạnh nhất khu vực.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	1.21%	-8	108
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	-20
TPCP - 5 năm	1.39%	2	17
TPCP - 10 năm	2.24%	0	21
USD/VND	23,157	-0.03%	-0.09%
EUR/VND	28,762	-0.01%	-1.17%
CNY/VND	3,666	0.27%	2.60%

- Tính chung tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và tăng thêm) 4 tháng đạt 545,9 triệu USD, gấp gần 8 lần so với cùng kỳ năm 2020. Năm ngoái, tổng vốn đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam ra nước ngoài cả cấp mới và điều chỉnh đạt trên 590 triệu USD, tăng hơn 16% so với năm 2019.

**LỊCH SỰ KIỆN**

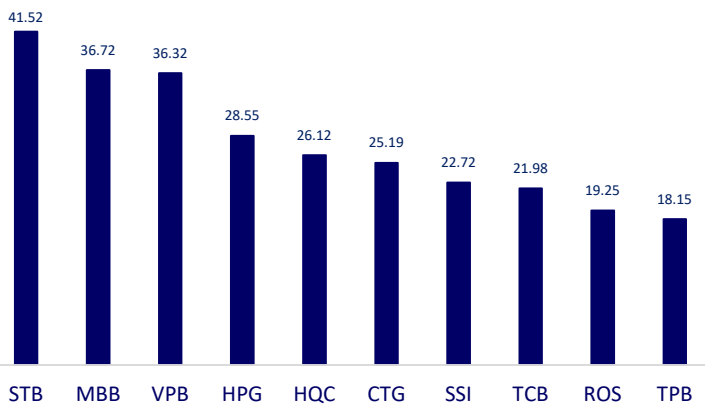
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
APL	5/10/2021	5/11/2021	5/20/2021	Tiền mặt		1,200
HCM	5/11/2021	5/12/2021	5/27/2021	Tiền mặt		700
LCG	5/12/2021	5/13/2021	6/1/2021	Tiền mặt		700
TDW	5/12/2021	5/13/2021	5/28/2021	Tiền mặt		1,200
SEB	5/12/2021	5/13/2021	5/21/2021	Tiền mặt		1,500
DHA	5/13/2021	5/14/2021	5/27/2021	Tiền mặt		3,000
VGG	5/14/2021	5/17/2021	6/3/2021	Tiền mặt		2,000
CLM	5/14/2021	5/17/2021	6/4/2021	Tiền mặt		2,000

## TIN TỨC CHỌN LỌC

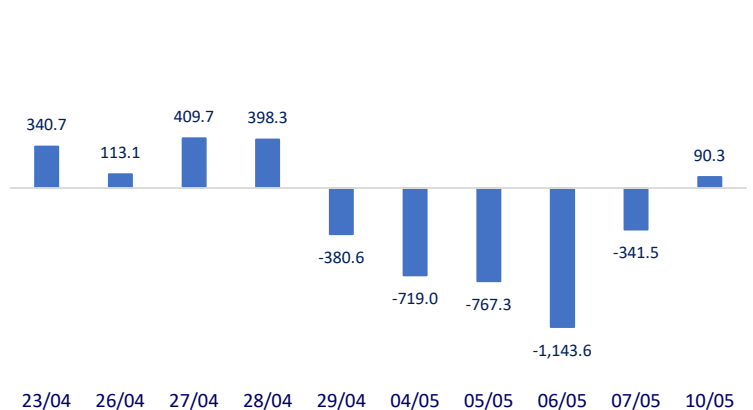
- Nhiều dự án điện than sẽ khó tiếp cận với nguồn tài chính giá rẻ
- Đầu tư 6.996 tỷ đồng xây tuyến cao tốc Hà Giang - Tuyên Quang
- 4 tháng đầu năm, đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam tăng gấp 8 lần cùng kỳ năm ngoái
- 'Con khát' chip toàn cầu bắt đầu để lại những hậu quả lớn
- Thị trường quặng sắt tăng nóng, giá nhảy vọt 10% chỉ trong vài phút
- Liên minh châu Âu và Ấn Độ nhất trí nối lại đàm phán FTA

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	98,100	1.13%	-1.90%	3,474,000	2,889,200	- Thống kê số liệu từ 27 ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính quý I/2021 cho thấy, tổng lợi nhuận trước thuế các ngân hàng trong kỳ đạt 52.152 tỷ đồng, tăng 78,2% so với cùng kỳ năm trước. TOP 10 ngân hàng có lãi trước thuế cao nhất gồm Vietcombank, VietinBank, Techcombank, MB, VPBank, BIDV, ACB, HDBank, VIB và SHB. Tổng lợi nhuận của 10 ngân hàng này đạt 42.867 tỷ đồng, chiếm hơn 82% tổng lợi nhuận của 27 nhà băng được thống kê.
BID	41,400	1.85%	0.98%	6,241,700	5,192,800	
CTG	44,800	2.28%	9.80%	42,671,700	42,477,800	
TCB	48,100	2.23%	17.32%	37,685,100	30,559,300	
VPB	62,300	1.30%	6.50%	54,398,200	47,463,100	
MBB	33,200	5.06%	9.39%	67,375,100	57,122,100	
HDB	30,800	2.67%	13.03%	15,825,800	17,039,600	
TPB	31,100	6.87%	13.50%	26,773,700	21,373,800	
STB	24,300	1.25%	1.67%	83,445,100	70,719,100	
NVL	128,500	-5.38%	-2.21%	2,600,100	2,777,000	
TCH	21,850	-0.23%	0.69%	9,107,500	8,527,700	- PLX: Petrolimex sẽ bán tiếp 25 triệu cổ phiếu quỹ theo phương thức khớp lệnh trên HoSE. Trước đó, PLX vừa bán 25 triệu cổ phiếu quỹ trong tháng 3 thu về hơn 1.400 tỷ đồng.
KDH	36,450	0.41%	3.70%	7,037,000	6,963,100	
PDR	69,900	-1.41%	-0.43%	3,473,700	3,427,600	
GAS	86,000	2.38%	2.99%	1,371,500	1,316,700	- Vingroup đóng màng điện thoại, tivi và để VinSmart tập trung nguồn lực phát triển các sản phẩm điện tử và tính năng Infotainment cho VinFast.
POW	12,200	0.83%	-0.81%	22,626,900	21,041,900	
PLX	53,300	5.13%	5.96%	7,121,200	4,099,200	
VIC	132,500	0.38%	1.15%	1,991,500	1,767,800	- VNM: F&N DAIRY INVESTMENTS PTE. LTD đăng ký mua gần 21 triệu cp VNM. Thời gian giao dịch từ ngày 12/05/2021-10/06/2021
VHM	99,100	2.06%	-0.20%	7,302,700	6,930,300	
VRE	31,750	2.42%	-0.78%	17,548,000	13,924,900	
VNM	93,000	6.90%	-0.53%	15,143,100	11,646,500	- HPG: Cần Thơ chấp thuận đề xuất của Hòa Phát nghiên cứu 2 dự án tại quận Cái Răng và Ninh Kiều. Theo đó, Hòa Phát sẽ khảo sát dự án 88,2 ha tại Cái Răng và dự án 6,24ha tại Ninh Kiều.
MSN	101,600	6.95%	3.67%	7,044,000	5,566,300	
SBT	19,050	-1.55%	-4.75%	4,859,000	5,854,800	
BVH	119,200	-0.25%	-4.56%	637,400	579,200	
VJC	119,200	-0.25%	-4.56%	637,400	579,200	
FPT	85,800	3.37%	6.06%	8,133,400	7,359,800	
MWG	138,100	-1.50%	-1.99%	2,617,200	2,500,200	
PNJ	93,600	-1.99%	-4.49%	667,900	1,037,300	
REE	56,700	1.07%	5.78%	1,560,200	1,521,200	
SSI	34,700	6.12%	6.44%	40,226,800	35,598,500	
HPG	63,000	3.62%	8.43%	49,410,100	44,437,800	

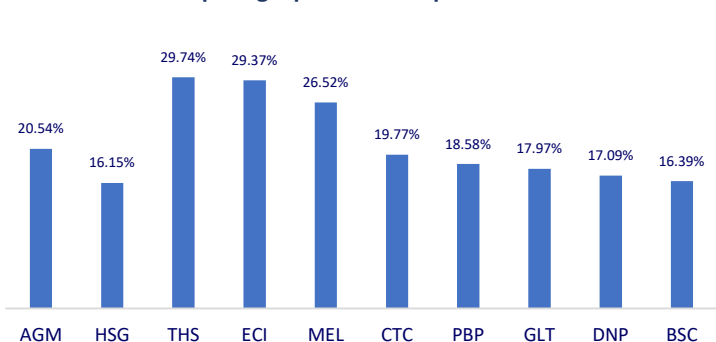
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

